

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP khi thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; thực hiện văn bản số ngày... tháng 11 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tại về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP khi thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh (**“Nghị quyết”**), Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về việc xây dựng Nghị quyết như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

– Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

– Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 trong đó Khoản 1 Điều 27 quy định *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của*

cơ quan nhà nước cấp trên”;

– Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh trong đó:

+ Tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị định 84 phân cấp “Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền giao Sở Công Thương cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đối với các trường hợp:

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (bao gồm cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) được lập trong trung tâm thương mại và có diện tích dưới 500 m²;

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100 m², không nằm trong trung tâm thương mại và đã được Hội đồng Kiểm tra nhu cầu kinh tế của thành phố thống nhất chấp thuận cấp phép; cấp điều chỉnh tăng diện tích đối với cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ nhất thỏa mãn 02 điều kiện trên;

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 500 m² và cấp điều chỉnh tăng diện tích đến dưới 500 m² đối với cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) đặt ngoài trung tâm thương mại”

+ Điểm a Khoản 6 Điều 3 quy định nguyên tắc phân cấp “a) Những nội dung phân cấp đã quy định thủ tục hành chính thì điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục hành chính trên cơ sở hồ sơ và trình tự, thủ tục hiện hành, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính”;

+ Khoản 1 Điều 12 quy định chuyển tiếp: “Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng dân cùng cấp quy định hoặc điều chỉnh thủ tục hành chính, đảm bảo nguyên tắc phân cấp quy định tại Điều 6 Nghị định 84”

+ Khoản 1 Điều 13 quy định hiệu lực thi hành “Trường hợp có quy định khác nhau về thẩm quyền giữa Nghị định này với Nghị định khác thì áp dụng quy định tại Nghị định này”.

– Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 1 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý Ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (**“Nghị định 09”**) trong đó tại Điều 8 quy định: “Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt cơ sở bán lẻ thực hiện việc cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán

lẽ” và Sở Công Thương “*phải lấy ý kiến Bộ Công Thương trước khi cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ*”;

– Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030, trong đó tại khoản 1 Mục II có quan điểm chỉ đạo: “*Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế Việt Nam, được khuyến khích, tạo điều kiện phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh với các khu vực kinh tế khác*” và “*Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về đầu tư nước ngoài phù hợp xu hướng phát triển, tiếp cận chuẩn mực tiên tiến quốc tế và hài hoà với các cam kết quốc tế, bảo đảm sự đồng bộ, nhất quán, công khai, minh bạch và tính cạnh tranh cao*”;

– Quyết định số 1163/QĐ-Ttg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trong đó có quan điểm “*Phát triển thương mại trong nước phải phù hợp với quy luật khách quan của nền kinh tế thị trường và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế. Nhà nước giữ vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế theo hướng hiện đại, tạo môi trường cho phát triển thương mại trong nước một cách thuận lợi, ổn định, minh bạch, cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh và bảo đảm quyền tự chủ, tự do kinh doanh của các chủ thể tham gia*” và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu “*Thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính; rà soát, tiếp tục cắt giảm các điều kiện đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động thương mại trong nước theo hướng giảm bớt thủ tục và thời gian thực hiện*”

– Quyết định số 667/QĐ-Ttg ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030, trong đó có giải pháp “*cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế*”;

– Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó có quan điểm “*tập trung ưu tiên hoàn thiện thể chế, chính sách, điều kiện thuận lợi để tạo bước chuyển có tính đột phá trong huy động sức mạnh tổng hợp, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược, thúc đẩy Thành phố Hồ Chí Minh phát triển nhanh, bền vững*” và nhiệm vụ “*Ban hành chính sách, pháp luật vượt trội, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính năng động, sáng tạo vì lợi ích chung của cán bộ Thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố trong giai đoạn mới*”.

– Chỉ thị số 14/CT-Ttg ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư nước ngoài trong giai đoạn

mới, trong đó có nhiệm vụ “ Các Bộ, ngành khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định của pháp luật chuyên ngành, theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành, giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương, bảo đảm phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước và bảo đảm khả thi, phù hợp với năng lực thực hiện của cơ quan được phân cấp; kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục hành chính trong hoạt động đầu tư - kinh doanh. Kiên quyết cắt bỏ thủ tục hành chính không cần thiết, làm tăng chi phí tuân thủ”;

– Quyết định số 3149/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 và Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ủy quyền và kiện toàn Hội đồng Kiểm tra nhu cầu kinh tế (“**Hội đồng ENT**”) của Thành phố về cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, với thành viên Hội đồng là đại diện các Sở, ngành, ủy ban nhân dân quận/huyện và ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương làm Chủ tịch Hội đồng ENT.

– Quyết định số 4332/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó giao Sở Công Thương thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 84.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Nghị định 09, Sở Công Thương đang thực hiện cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (“**GPLCSBL**”) trên địa bàn Thành phố cho nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Bộ Công Thương, đối với các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 84. Từ năm 2020, trong quá trình tham gia góp ý xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14¹ của Quốc hội và Nghị định thay thế Nghị định số 93/2001/NĐ-CP² của Chính phủ, UBND Thành phố đã kiến nghị Chính phủ phân cấp cho Thành phố thực hiện cấp, điều chỉnh GPLCSBL các trường hợp này theo hướng “giảm thủ tục lấy ý kiến Bộ Công Thương” trong trình tự giải quyết thủ tục hành chính quy định tại điểm b khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 28 và khoản 3, khoản 4 Điều 32 Nghị định 09, dựa trên các cơ sở sau:

¹ Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

² Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho Thành phố Hồ Chí Minh.

– Để đảm bảo hiệu quả công tác kiểm tra nhu cầu kinh tế đối với cơ sở bán lẻ (“CSBL”) ngoài CSBL thứ nhất trên địa bàn Thành phố của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, UBND Thành phố đã ban hành các Quyết định số 3149/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 và Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 về ủy quyền và kiện toàn Hội đồng Kiểm tra nhu cầu kinh tế của Thành phố về CSBL ngoài CSBL thứ nhất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, với thành viên Hội đồng ENT là đại diện các Sở, ngành, ủy ban nhân dân quận/huyện và ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương làm Chủ tịch Hội đồng ENT. Việc kiện toàn cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng ENT, không chỉ rút ngắn thời gian thực hiện kiểm tra ENT so với trình tự quy định tại Điều 29 Nghị định số 09 mà còn nâng cao ý thức trách nhiệm của từng thành viên tham gia Hội đồng ENT. Đây là điểm nổi bật của Thành phố so với các địa phương khác trên toàn quốc.

– Thành phố đã và đang triển khai “Quy hoạch phát triển ngành thương mại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (theo Nghị quyết 20/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố)³. Đây là một trong những cơ sở quan trọng để Sở Công Thương và Hội đồng ENT xem xét việc đáp ứng điều kiện lập CSBL của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định 09 “*địa điểm lập cơ sở bán lẻ phải phù hợp với quy hoạch có liên quan tại khu vực thị trường địa lý*”.

– Thực tiễn cấp phép các CSBL không thuộc loại hình siêu thị, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy phần nào năng lực, trình độ và hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan tham gia công tác thẩm định, kiểm tra nhu cầu kinh tế đối với việc lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp nước ngoài trên địa bàn, đảm bảo thực hiện đúng chủ trương, chính sách nâng cao chất lượng hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài theo Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 58/NQ-CP⁴ ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

– Từ lúc triển khai Nghị định 09, Sở Công Thương chưa nhận hồ sơ doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh tăng diện tích CSBL và/hoặc chuyển đổi loại hình thành siêu thị, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi. Điều này cho thấy nhu cầu thực hiện điều chỉnh nội dung này không cao và tác động của việc điều chỉnh nội dung này đối với thị trường bán lẻ trong nước là gần như không có. Trên lý thuyết, chỉ những doanh nghiệp hoạt động hiệu quả mới có nhu cầu mở rộng qui mô diện tích CSBL và theo định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định số 09/2018 thì khi xét duyệt tăng diện tích CSBL,

³ Đến tháng 9/2024, Thành phố có 51 Trung tâm thương mại đang hoạt động, theo kế hoạch phát triển hệ thống trung tâm thương mại trên địa bàn Thành phố định hướng đến năm 2030 Thành phố sẽ có 134 trung tâm thương mại.

⁴ Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị.

cơ quan cấp phép phải xem xét tình hình hoạt động kinh doanh và thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước của CSBL. Vì vậy, việc giảm thủ tục hành chính đối với nội dung điều chỉnh tăng diện tích CSBL nêu trên cũng xem như là biện pháp khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp và thông qua đó tăng ngân sách cho nhà nước.

Đề xuất “*không phải lấy ý kiến Bộ Công Thương*” của Thành phố đã được đánh giá tác động chính sách khi xây dựng Nghị định 84 nên mặc dù Nghị định 84 không nêu cụ thể nội dung “không phải lấy ý kiến Bộ Công Thương” nhưng Chính phủ đã phân thẩm quyền cho UBND Thành phố: giao Sở Công Thương cấp, điều chỉnh GPLCSBL đối với một số trường hợp cụ thể quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định này; trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết điều chỉnh thủ tục hành chính.

Vì vậy, để thực hiện cấp, điều chỉnh GPLCSBL các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 84 theo mục tiêu đã đề xuất Chính phủ phân cấp (không phải lấy ý kiến Bộ Công Thương), Thành phố cần ban hành Nghị quyết điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP khi thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thẩm quyền ban hành Nghị quyết:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, HĐND cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn “a) Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh” và khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, HĐND cấp tỉnh có quyền ban hành Nghị quyết để quy định “1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”

Căn cứ điểm a khoản 6 Điều 3 Nghị định 84 “a) Những nội dung phân cấp đã quy định thủ tục hành chính thì điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục hành chính trên cơ sở hồ sơ và trình tự, thủ tục hiện hành, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính” và khoản 1 Điều 12 Nghị định 84 “1. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định hoặc điều chỉnh thủ tục hành chính, bảo đảm phù hợp với nguyên tắc quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định này” và khoản 1 Điều 13 Nghị định 84 quy định “Trường hợp có quy định khác nhau về thẩm quyền giữa Nghị định này với các Nghị định khác thì áp dụng quy định tại Nghị định này”.

Thủ tục cấp, điều chỉnh GPLCSBL đã được quy định tại Nghị định 09, trong đó Sở Công Thương và Bộ Công Thương là chủ thể thực hiện thủ tục hành chính do: theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định 09 cơ quan cấp Giấy phép “*lấy ý kiến Bộ Công Thương trước khi cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ*” và

trình tự cấp, điều chỉnh GPLCSBL tại Điều 28, 29 và khoản 3, 4 Điều 32 Nghị định 09 quy định “*Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Cơ quan cấp Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Trường hợp Bộ Công Thương từ chối, Cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do*” cho thấy Bộ Công Thương cũng là cơ quan có thẩm quyền quyết định việc cấp, điều chỉnh GPLCSBL, Sở Công Thương không thể cấp GPLCSBL khi chưa được Bộ Công Thương chấp thuận. Theo đó, đề xuất không hỏi Bộ Công Thương khi cấp, điều chỉnh GPLCSBL đối với trường hợp quy định tại Nghị định 84 sẽ làm thay đổi chủ thể thực hiện thủ tục hành chính, kéo theo thay đổi trình tự thực hiện và thời gian thực hiện thủ tục so với Nghị định 09.

Vì vậy, HĐND Thành phố có thẩm quyền ban hành Nghị quyết điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09 khi thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Triển khai kịp thời, đầy đủ nội dung Chính phủ thí điểm phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 84 theo mục tiêu đề xuất phân cấp của Thành phố là không phải lấy ý kiến Bộ Công Thương trước khi cấp, điều chỉnh GPLCSBL

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

– Tuân thủ các quy định của Nghị định 09, chỉ điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục hành chính, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, đồng thời phù hợp với đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội của Thành phố, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của đối tượng và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính.

– Phát huy trách nhiệm, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của UBND Thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, đảm bảo hiệu lực công tác quản lý hành chính nhà nước.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

– Nghị quyết này điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở đã được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8, Điều 28, 29 và khoản 3, 4 Điều 32 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để thực hiện thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.

– Các nội dung khác của thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP và/hoặc Nghị định thay thế, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 09/2018/NĐ-CP (nếu có).

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc tham gia thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ trong các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP.

IV. MỤC TIÊU NỘI DUNG CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN:

1. Mục tiêu của Nghị quyết:

– Tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, rõ ràng, minh bạch trong việc cấp, điều chỉnh GPLCSBL đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 84 cho nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động CSBL tại Thành phố Hồ Chí Minh.

– Phát huy trách nhiệm, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của UBND Thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, đảm bảo hiệu lực công tác quản lý hành chính nhà nước.

2. Nội dung của Nghị quyết:

Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh không phải lấy ý kiến Bộ Công Thương trước khi cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đối với các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84.

3. Giải pháp đã được thực hiện và lí do chọn giải pháp:

3.1. Giải pháp đã thực hiện:

Giảm bước lấy ý kiến Bộ Công Thương trong thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã quy định tại Nghị định 09 đối với các thủ tục tương ứng đối với các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 84, cụ thể:

– Thủ tục “*cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đối với cơ sở bán lẻ (thứ nhất và ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini), được lập trong trung tâm thương mại và có diện tích dưới 500 m² ; cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 500 m² đặt ngoài trung tâm thương mại*” tương ứng với thủ tục “*cấp GPLCSBL thứ nhất, CSBL ngoài CSBL thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục ENT*”

quy định tại Điều 28 Nghị định 09;

– Thủ tục “*cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100 m², không nằm trong trung tâm thương mại và đã được Hội đồng Kiểm tra nhu cầu kinh tế của Thành phố thống nhất chấp thuận cấp phép*” tương ứng thủ tục “*cấp GPLCSBL ngoài CSBL thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện ENT*” quy định tại Điều 29 Nghị định 09.

– Thủ tục “*điều chỉnh tăng diện tích đến dưới 500 m² đối với cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) đặt ngoài trung tâm thương mại*” tương ứng thủ tục “*điều chỉnh tăng diện tích CSBL thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại*” quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định 09;

– Thủ tục “*điều chỉnh tăng diện tích đối với cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100 m², không nằm trong trung tâm thương mại và đã được Hội đồng Kiểm tra nhu cầu kinh tế của thành phố thống nhất chấp thuận*” tương ứng thủ tục “*điều chỉnh tăng diện tích CSBL khác*” quy định tại khoản 4 Điều 32 Nghị định số 09.

3.2. Lí do chọn giải pháp:

Cơ sở pháp lý, chính trị (84/2024/NĐ-CP; 50-NQ/TU-20/8/2019; 1163/QĐ-TTg-13/7/2021, 667/QĐ-TTg-02/6/2022, 31-NQ/TU-30/12/2022, 14/CT-Ttg-24/5/2023) và thực tiễn nêu tại Mục I.1 và 2 Tờ trình này.

V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Mô hình thí điểm này một khi thành công sẽ tạo tiền đề để Quốc hội, Chính phủ xem xét nhân rộng tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Bộ Công Thương cũng có thể tập trung phát huy tốt hơn vai trò tham mưu, đề xuất Chính phủ các chính sách, giải pháp quản lý vĩ mô trong lĩnh vực công thương, như điều chỉnh, thay thế Luật Thương mại năm 2005 và Nghị định 09/2018 cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam cũng như tạo hành lang pháp lý để thực thi các cam kết FTA thế hệ mới.

2. Tác động về kinh tế- xã hội:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà đầu tư nước ngoài trong giai đoạn đầu thâm nhập thị trường Việt Nam và những doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã có quá trình hoạt động hiệu quả tại Việt Nam phát triển đầu tư, kinh doanh tại Thành phố, góp phần phát triển hệ thống bán lẻ của Thành phố theo hướng chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa, ngang tầm với các thành phố thương mại dịch vụ hàng đầu của khu vực, đồng thời tạo nguồn thu cho ngân sách góp phần giúp Thành phố hoàn

thành vượt mức chỉ tiêu thu nộp ngân sách nhà nước, có tích lũy để tái đầu tư, kiến thiết, phát triển kinh tế-văn hóa-xã hội-an ninh Thành phố.

- Việc giao quyền tự chủ cho Thành phố tỷ lệ thuận với trách nhiệm của cơ quan cấp phép đối với nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực mua bán hàng hóa, dịch vụ của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài tại Việt Nam, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa hai khối doanh nghiệp 100% vốn trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của Thành phố và cả nước;

- Hầu hết các CSBL không thuộc loại hình siêu thị, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, thường chuyên doanh 01 ngành hàng chuyên biệt, gắn liền với thương hiệu của nhà đầu tư nước ngoài, có mục tiêu phân khúc thị trường, đối tượng khách hàng hoàn toàn khác biệt với hơn 200.000 hộ kinh doanh và hàng triệu lao động bán hàng lưu động (bán rong) trên địa bàn nên các CSBL này hoàn toàn không có khả năng dẫn đến mức độ cạnh tranh phức tạp, mức độ cạnh tranh cao, nguy cơ tác động tiêu cực đến nguồn thu và đời sống của nhóm đối tượng trên.

- Đối với các cửa hàng kinh doanh cùng ngành hàng của doanh nghiệp trong nước, áp lực cạnh tranh từ các CSBL là không thể tránh khỏi. Tuy nhiên do quy mô cơ sở bán lẻ không lớn, khả năng ảnh hưởng đến thị trường bán lẻ không đáng kể. Ngoài ra, sự có mặt các CSBL cũng là nguồn động lực thúc đẩy các doanh nghiệp không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ bán hàng và hạ giá thành sản phẩm và thông qua đó người tiêu dùng có nhiều cơ hội chọn lựa, tiếp cận hàng hóa có chất lượng phù hợp với nhu cầu và tài chính của mình.

3. Tác động về thủ tục hành chính:

- Do chỉ giảm chủ thể thực hiện thủ cấp phép (giữ nguyên điều kiện cấp phép và thành phần hồ sơ) nên không gây tác động tiêu cực về thủ tục hành chính, ngược lại giúp giảm hao tốn chi phí hành chính (chi phí in ấn, sao chụp và gửi hồ sơ lấy ý kiến Bộ Công Thương, tính riêng chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong trường hợp Doanh nghiệp tự thực hiện tất cả công việc khi thực hiện thủ tục hành chính thì giảm ít nhất 5.695.000 đồng/hồ sơ)⁵ và thời gian hành chính của doanh nghiệp lẫn các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các thủ tục trên (giảm ít nhất từ 10-13 ngày làm việc)⁶.

- Việc rút ngắn trình tự và thời gian thực hiện công tác thẩm định cấp phép phù hợp quan điểm chủ trương cải cách hành chính hướng đến mục tiêu quyết liệt cải

⁵ Theo Bảng “Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản” đính kèm

⁶ Theo Bảng “Biểu mẫu đánh giá tác động của thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung trong dự án, dự thảo văn bản” đính kèm

cách đồng bộ, hiệu quả, thực chất thủ tục hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; theo đó Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan *“theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện việc cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 và Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2023 của Chính phủ và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ”* (điểm a khoản 4 mục III).

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Không cần kinh phí thực hiện Nghị quyết do chỉ điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục hành chính.

2. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành Nghị quyết *(theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015)*

VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Kỳ họp trong năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Trên đây là Tờ trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP khi thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố;*
- Biểu mẫu đánh giá tác động của thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung trong dự án, dự thảo văn bản;*
- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản;*
- Báo cáo tình hình cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho nhà đầu*

tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2018 đến nay;

- *Nghị định 84/2024/NĐ-CP;*
- *Nghị định số 09/2018/NĐ-CP)*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Thành viên UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQVN Thành phố
- Phòng TMCNVN-CN Tp.HCM;
- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Công Thương;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Mãi

